

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 39/2023/HS-ST
Ngày: 22-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Út - Phó hiệu trưởng trường trung học phổ thông thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Ông Võ Chí Tình - Cán bộ thành đoàn thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ Lăng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:

Ông Đặng Văn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Danh H, sinh ngày 01/01/1973, tại tỉnh T. Nơi cư trú: đường Lê L, khóm Z, phường X thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Danh B, sinh năm 1925 (chết) và bà Kiều Thị V, sinh năm 1930 (chết); con có 02 người, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án: 04 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, 01 tiền án về tội “Trốn khỏi nơi giam” và “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: 01 tiền sự về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo bị khởi tố và bắt tạm giam từ ngày 21/3/2023 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Danh H: Bà Trần Thị H, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh (có mặt).

2/ Sơn Minh V, sinh ngày 03/12 /2005, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: đường Lê L, khóm 4, phường 1, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Sơn Thế H, sinh năm 1985 và bà Thạch Thị P, sinh năm 1986; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Sơn Minh Vũ: Bà Nguyễn Thị Hồng Tiêng, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Sơn Minh V: Bà Thạch Thị P, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Lê L, khóm Z, phường X, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

Bị hại:

1/ Bà Huỳnh Thị Ngọc Q, sinh năm 1987 (có mặt).

Nơi cư trú: đường Chu Văn A, khóm Z, phường X, thành phố T, tỉnh T.

2/ Ông Hồ Kim Đ, sinh năm 1948 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Số B3/38 Phạm Ngũ L, khóm A, phường X, thành phố T, tỉnh T.

3/ Ông Bùi Văn C, sinh năm 1979 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp B, xã Tam N, huyện C, tỉnh T.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Danh Thị M, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Nơi cư trú: khóm Q, phường W, thành phố T, tỉnh T.

2/ Bà Nguyễn Thị Cẩm H, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Nơi cư trú: khóm E, phường R, thành phố R, tỉnh R.

3/ Nguyễn Minh S, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp S, xã L, thành phố T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 21 giờ, ngày 21/7/2022, bị cáo Danh H, sinh ngày 01/01/1973, nơi thường trú đường L, khóm Z, phường X, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, sau đó bị cáo một mình mang theo bao và kìm cộng lực đi bộ qua nhiều tuyến đường thuộc phường Z, thành phố T, tỉnh T để tìm tài sản trộm cắp. Đến khoảng 00 giờ ngày 22/7/2022, khi bị cáo đi đến khu vực phía trước căn nhà của bà Huỳnh Thị Ngọc Q, sinh ngày 10/01/1987, nơi thường trú đường Chu Văn An, khóm Z, phường X, thành phố T tỉnh T thì phát hiện căn nhà khóa cửa bên ngoài, nghĩ rằng không có người trong nhà nên bị cáo liền nảy sinh ý định đột nhập vào nhà của bà Q tìm tài sản trộm cắp. Sau đó, bị cáo đi đến bên hông căn nhà thì phát hiện cửa sổ (loại cửa lùa) không có khóa nên bị cáo dùng tay đẩy cánh cửa sổ qua một bên rồi dùng kìm cộng lực (mang theo sẵn) cắt 01 thanh sắt của khung cửa sổ rồi chui qua lỗ trống đột nhập vào trong nhà. Sau khi vào bên trong, bị cáo bắt đầu lục tìm tài sản và đã trộm cắp được số tài sản có đặc điểm như sau:

+ Tiền Việt Nam là: 19.400.000 đồng (Mười chín triệu bốn trăm nghìn đồng) được bỏ trong 02 con heo đất.

+ 02 (hai) chiếc nhẫn vàng 18k (01 (một) chiếc có trọng lượng 0,4 chỉ và 01 (một) chiếc có trọng lượng 0,3 chỉ).

+ 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18k, có trọng lượng 1,6 chỉ.

+ 01 (một) sợi dây chuyền bạc, có trọng lượng 37,5 gram.

- + 01 (một) laptop nhãn hiệu Dell, màu đen.
- + Một số thực phẩm trong tủ lạnh gồm: 01kg tôm thẻ; 1,5kg thịt heo (loại giò và sườn); 0,5kg cá đuối và 15 gói cà phê Việt (loại pha sẵn).
- + 01 (một) con gà mái, có trọng lượng 01 kg.

Sau đó, bị cáo đã lấy những tài sản vừa trộm được đưa ra bên ngoài qua cửa sổ chỗ bị cáo đã đột nhập vào, rồi bị cáo quay lại lấy 01 (một) cái áo thun màu xanh của chủ nhà để lau xóa dấu vết nhằm tránh bị phát hiện. Sau khi lau xóa dấu vết xong, bị cáo đã vứt bỏ cái áo lại rồi chui qua cửa sổ thoát ra bên ngoài, bỏ số tài sản vừa trộm được vào trong cái bao (mang theo sẵn) rồi mang tài sản tẩu thoát khỏi hiện trường. Sau khi trộm được những tài sản trên, bị cáo đã mang số nhẫn và dây chuyền vàng đi bán được 4.300.000 đồng (Bốn triệu ba trăm nghìn đồng), về dây chuyền bạc và máy laptop nêu trên bị cáo đã vứt bỏ (không xác định được vị trí cụ thể), riêng về con gà và số thực phẩm trộm cắp được thì bị cáo đã dùng làm thực phẩm để ăn uống hết. Sau khi có được số tiền trên do trộm cắp mà có thì bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 33/BKLĐGTS, ngày 09/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong hoạt động tố tụng hình sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh kết luận: 01 (một) laptop nhãn hiệu Dell, màu đen; 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 1,6 chỉ; 01 (một) chiếc nhẫn vàng 18k, trọng lượng 0,4 chỉ; 01 (một) chiếc nhẫn vàng 18k, trọng lượng 0,3 chỉ; 01 (một) sợi dây chuyền bạc, trọng lượng 37,5 gram; 01 (một) con gà mái, trọng lượng 01kg; 01 (một) kg tôm thẻ; 1,5kg thịt heo loại giò và sườn; 0,5kg cá đuối và 15 gói cà phê Việt nêu trên có tổng giá trị thành tiền tại thời điểm bị chiếm đoạt là 8.889.500 đồng (Tám triệu tám trăm tám mươi chín nghìn năm trăm đồng). Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Danh H đã chiếm đoạt được trong vụ án trên là 28.289.500 đồng (Hai mươi tám triệu hai trăm tám mươi chín nghìn năm trăm đồng).

Ngoài ra, trong quá trình điều tra bị cáo Danh H khai nhận: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã rủ rê, bàn bạc với bị cáo Sơn Minh V, sinh ngày 03/12/2005, nơi thường trú đường L, khóm Z, phường X, thành phố T, tỉnh T cùng đi tìm tài sản của người khác sơ hở để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và bị cáo V đã đồng ý. Sau đó, bị cáo H điều khiển xe mô tô chở bị cáo Vũ đi tìm tài sản, khi phát hiện tài sản của người khác sơ hở thì bị cáo H sẽ trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp, còn bị cáo Vũ sẽ đợi bên ngoài để giữ xe và cảnh giới. Kết quả, 02 bị cáo đã thực hiện thành công 03 (ba) vụ “Trộm cắp tài sản” tại khóm Z, phường X, thành phố T, tỉnh T, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 16/3/2023, bị cáo H điều khiển xe mô tô loại xe tay ga, màu trắng (không rõ biển số, do bị cáo mượn của chị ruột là bà Danh Thị M, sinh ngày 01/01/1970, nơi thường trú số 67, khóm Z, phường Q, thành phố T, tỉnh T) chở bị cáo V đi qua nhiều tuyến đường nội ô thành phố T, tỉnh T để tìm tài sản trộm cắp, khi đi trên đường L đoạn thuộc khóm Z, phường X, thành phố T, tỉnh T thì bị cáo H rẽ vào hẻm đanl (cấp bên trụ sở Tỉnh ủy) đến cuối hẻm thì dừng xe lại, sau đó hai bị cáo đi bộ đến khu vườn của ông Hồ Kim Đ, sinh ngày 12/10/1948, nơi thường trú khóm A, phường X, thành phố T, tỉnh T, tọa lạc tại khómZ, phường X, thành phố T,

tỉnh T và phát hiện bên trong khu vườn có nuôi nhiều gà nhưng không có người trông coi nên bị cáo H kêu bị cáo V đứng bên ngoài để canh giới, còn bị cáo H đi vào bên trong khu vườn để bắt trộm gà. Sau khi bắt trộm được 09 (chín) con gà bỏ vào trong bao (07 con gà trống và 02 con gà mái) thì bị cáo H mang ra ngoài rồi để lên xe (phía trước) và điều khiển xe mô tô chở bị cáo V cùng đi ra chợ Bạch Đằng thuộc phường 6, thành phố T, tỉnh T để bán lại cho bà Nguyễn Thị Cẩm H, sinh ngày 01/01/1974, nơi khóm E, phường E, thành phố T, tỉnh T được 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng). Sau đó, bị cáo H đã chia cho bị cáo V số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng), bị cáo H giữ lại 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi có được số tiền trên, cả 02 (hai) bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 09/BKLDGTS, ngày 17/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, kết luận: 09 (chín) con gà loại gà thả vườn (07 con gà trống và 02 con gà mái). Tổng trọng lượng 09 con gà nặng 18kg, có giá như sau: 100.000 đồng/kg x 18kg = 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng).

- Vụ thứ hai:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 17/3/2023, bị cáo H tiếp tục điều khiển chiếc xe mô tô nêu trên chở bị cáo V đi đến khu vườn của ông Hồ Kim Đ nêu trên để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, quan sát xung quanh thấy không có người nên bị cáo H kêu bị cáo V đứng bên ngoài canh giới, còn bị cáo H đi vào bên trong khu vườn trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Sau khi vào bên trong, bị cáo H bắt trộm được 10 (mười) con gà bỏ vào trong bao (gồm 03 con gà trống và 07 con gà mái) mang ra ngoài rồi để lên xe (phía trước) và điều khiển xe mô tô chở bị cáo V cùng đi ra chợ Bạch Đằng thuộc phường Q, thành phố T, tỉnh T để bán lại cho bà Nguyễn Thị Cẩm H được 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Sau đó, bị cáo H chia cho bị cáo V số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), bị cáo H giữ lại 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng). Sau khi có số tiền trên, 02 (hai) bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 10/BKLDGTS, ngày 17/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, kết luận: 10 (mười) con gà loại gà thả vườn (03 con gà trống và 07 con gà mái). Tổng trọng lượng 10 con gà nặng 15kg, có giá như sau: 100.000 đồng/kg x 15kg = 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

- Vụ thứ ba:

Khoảng 00 giờ ngày 19/3/2023, bị cáo H tiếp tục điều khiển xe mô tô trên chở bị cáo V đi qua nhiều tuyến đường nội ô thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi trên đường Phạm Ngũ Lão thì bị cáo H rẽ vào đường Nguyễn Hòa Luông, đến cuối đường thì bị cáo H tiếp tục rẽ phải đến trước nhà ông Bùi Văn C, sinh ngày 01/01/1979, nơi thường trú ấp B, xã T, huyện C, tỉnh T, tọa lạc tại khóm Z, phường X, thành phố T, tỉnh T thì phát hiện bên trong không có người trông coi nên bị cáo H đã kêu bị cáo V đứng bên ngoài để giữ xe và canh giới, còn bị cáo H trèo lên cây trụ bê tông cao khoảng 1,8m cặp tường rào để đột nhập vào bên trong tìm tài sản lấy trộm, khi vào được bên trong thì bị cáo H đi ra khu vực phía sau nhà thì phát hiện 01 (một) máy motor bơm nước TÂN HOÀN CẦU, loại SUPPERWIN 2HP, có mã số 122199065, thân máy được ốp vỏ nhôm, nhiều khóa, màu trắng, máy đã qua

sử dụng của ông C, nên bị cáo đã lấy trộm mang ra phía trước rồi dùng kìm cộng lực (mang theo sẵn) để cắt ổ khóa cửa rào, sau đó để tài sản vừa trộm được lên xe (phía trước) và điều khiển xe mô tô chở bị cáo V cùng tàu thoát. Sau khi tàu thoát khỏi hiện trường, bị cáo H chở bị cáo V đến khu vực gần lò giết mổ thuộc ấp S, xã L, thành phố T, tỉnh T để cất giấu máy motor bơm nước nêu trên vào bụi cây ven đường, sau đó bị cáo H chở bị cáo V đi về nhà. Đến ngày 20/3/2023, bị cáo H đã mang máy motor bơm nước nêu trên đến bán lại cho ông Nguyễn Minh S, sinh ngày 01/01/1979, nơi thường trú ấp S, xã L, thành phố T, tỉnh T được 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), có số tiền trên bị cáo không có chia cho Sơn Minh V mà một mình tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 11/BKLĐGTS, ngày 17/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Trà Vinh, kết luận: 01 (một) motor bơm nước Tân Hoàn Cầu, loại SUPERWIN 02HP (mã lực) có giá là 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

- Đối với bà Nguyễn Thị Cẩm H khi mua tài sản không biết là tài sản do bị cáo Danh H phạm tội mà có nên chưa đủ cơ sở để xử lý.

- Đối với ông Nguyễn Minh S khi mua tài sản không biết là tài sản do bị cáo Danh H phạm tội mà có nên chưa đủ cơ sở để xử lý.

- Về dụng cụ là 02 cây kìm cộng lực và bao (dùng đựng tài sản) bị cáo Danh H đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm, bị cáo đã vứt bỏ, không xác định được vị trí cụ thể nên không thu giữ được.

- Về phương tiện là chiếc xe mô tô của bà Danh Thị M chị ruột của bị cáo Danh H, khi mượn xe không biết bị cáo đi trộm cắp tài sản. Do đó không xem xét xử lý.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) con heo đất có thân màu vàng, trên con heo đất có hoa văn, có kích thước dài 28 cm, cao 18 cm, bị hư hỏng không sử dụng được, bên trong con heo đất rỗng; 01 (một) con heo đất có thân màu tím, phần đầu màu hồng, mũi heo và tai heo màu vàng, trên con heo đất có hoa văn, có kích thước dài 25 cm, cao 23 cm, bị hư hỏng không sử dụng được, bên trong con heo đất rỗng; 01 (một) đoạn sắt vuông, chiều dài 37 cm, mỗi cạnh rộng 1,2 cm, bên ngoài được phủ một lớp sơn màu vàng nhạt, hai đầu đã bị móp méo; 01 (một) cái áo thun ngắn tay, màu xanh, trên áo có dòng chữ “Mylan GROUP”, áo cũ đã qua sử dụng, dính nhiều vết bẩn đã trả cho bị hại Huỳnh Thị Ngọc Quyên.

- 01 (một) máy motor bơm nước TÂN HOÀN CẦU, loại SUPPERWIN 2HP, có mã số 122199065, thân máy được ốp vỏ nhôm, nhiều khía, màu trắng đã trả cho bị hại Bùi Văn Chính.

Trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Huỳnh Thị Ngọc Q yêu cầu bị cáo Danh H bồi thường với tổng giá trị thiệt hại là 28.289.500 đồng (hai mươi tám triệu, hai trăm tám mươi chín nghìn, năm trăm đồng). Đến nay, bị cáo vẫn chưa thực hiện bồi thường theo yêu cầu của bà Q. Riêng đối với thiệt hại của ông Hồ Kim Đ và ông Bùi Văn C không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số: 39/CT-VKS-HS ngày 02/8/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Danh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Truy tố Sơn Minh V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Danh H và bị cáo Sơn Minh V phạm tội “Trộm cắp tài sản” như Bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của các bị cáo. Vì đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Danh H từ 06 năm đến 07 năm tù. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Sơn Minh V từ 06 tháng đến 09 tháng tù và buộc các bị cáo nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vị trợ giúp viên pháp lý bào chữa bảo vệ quyền lợi cho bị cáo Danh H và bị cáo Sơn Minh V đều thống nhất với Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, nhưng vì cho rằng khi phạm tội bị cáo Danh H đã thật thà khai báo, nhận thức pháp luật còn hạn chế, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Riêng bị cáo Sơn Minh V mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành thật khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bị Danh Huệ xúi dục, lôi kéo vào con đường phạm tội; khi phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi nhận thức pháp luật còn hạn chế, nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận: Để có tiền tiêu xài mà khỏi phải lao động cực nhọc. Vào khoảng 21 giờ ngày 21/7/2022 bị cáo Danh H mang theo bao và kìm cộng lực đi đến nhà bà Huỳnh Thị Ngọc Qu, ở đường Chu Văn An, khóm Z, phường X, thành phố Trà Vinh dùng kìm cộng lực cắt thanh sắt khung cửa sổ chui vào bên trong lấy trộm tài sản gồm: tiền Việt Nam 19.400.000 đồng (mười chín triệu bốn trăm nghìn đồng), 02 chiếc nhẫn vàng 18k (01 chiếc có trọng lượng 0,4 chỉ; 01 chiếc có trọng lượng 0,3 chỉ); 01 sợi dây chuyền vàng 18k có trọng lượng

1,6 chỉ; 01 sợi dây chuyền bạc có trọng lượng 37,5 gram; 01 laptop nhãn hiệu Dell màu đen; 01 kg tôm thẻ; 1,5 kg thịt heo; 0,5 kg cá đuối và 15 gói cà phê Việt; 01 con gà mái có trọng lượng 01 kg. Tổng trị giá là 28.289.500 đồng (hai mươi tám triệu, hai trăm tám mươi chín nghìn năm trăm đồng).

Ngoài ra, kể từ ngày 16/3/2023 đến ngày 19/3/2023 bị cáo Danh H cùng bị cáo Sơn Minh V thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn khóm 4, phường 1, thành phố T, tài sản các bị cáo chiếm đoạt gồm: 19 con gà và 01 máy motor với tổng trị giá là 5.700.000 đồng (năm triệu bảy trăm nghìn đồng), bán chia nhau tiêu xài.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và tang vật chứng đã thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Danh H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Sơn Minh V đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Danh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Sơn Minh V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo Danh H có nhân thân rất xấu, đã 05 lần bị Tòa án xét xử về các tội “Trộm cắp tài sản và Trốn khỏi nơi giam giữ”, khi chấp hành xong hình phạt tù ra ngoài xã hội bị cáo không chịu cố gắng lao động để tạo lập cho bản thân một nghề nghiệp chân chính. Ngược lại do đua đòi lối sống vật chất, bị cáo tiếp tục thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo không chỉ là tái phạm nguy hiểm mà còn thể hiện bị cáo rất xem thường pháp luật, khước từ sự giáo dục, giúp đỡ của Nhà nước, tạo ảnh hưởng rất xấu đến an ninh trật tự địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Mặt khác, bị cáo rủ rê lôi kéo bị cáo Sơn Minh V là người dưới 18 tuổi cùng thực hiện tội phạm. Đây là tình tiết định khung tăng nặng theo điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Sơn Minh V, đã cùng bị cáo Danh H thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản (trong đó có 01 vụ tài sản các bị cáo chiếm đoạt có giá trị 2.400.000 đồng (hai triệu bốn trăm nghìn đồng)) mặc dù bị cáo chỉ đứng bên ngoài cảnh giới không trực tiếp thực hiện tội phạm, nhưng với vai trò giúp sức tích cực và được chia số tiền 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng). Nên cũng cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên; khi phạm tội bị cáo Danh H đã thành khẩn khai báo; bị cáo Sơn Minh V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải; mặc khác, khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Danh Thị M, bà Nguyễn Thị Cẩm H, ông Nguyễn Minh S vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có lời khai phù hợp với các tình tiết có trong hồ sơ vụ án và các đương sự cũng không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại bà Huỳnh Thị Ngọc Q yêu cầu bị cáo Danh H bồi thường 28.289.500 đồng (hai mươi tám triệu hai trăm tám mươi chín nghìn năm trăm đồng) giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt. Xét thấy đây là yêu cầu chính đáng cần được chấp nhận nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại. Riêng bị hại ông Hồ Kim Đ và ông Bùi Văn C không có yêu cầu và xin vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Xét lời bào chữa của Vị trợ giúp viên pháp lý đối với bị cáo Danh H là không có căn cứ, bởi bị cáo đã bị Tòa án xét xử 05 lần về hành vi trộm cắp tài sản và trộm khỏi nơi giam giữ. Do đó, bị cáo nhận thức rất rõ về hành vi của mình.

Xét lời bào chữa của Vị trợ giúp viên pháp lý đối với bị cáo Sơn Minh V, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là chưa phù hợp với tình hình tội phạm hiện nay cũng như việc phòng chống tội phạm trên địa bàn thành phố Trà Vinh.

[6] Về vật chứng: 01 máy motor bơm nước Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại ông Bùi Văn Chính xong.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp cho bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Danh H và bị cáo Sơn Minh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Danh H 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2023.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Sơn Minh V 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ: Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584; Điều 586; Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Danh Huệ bồi thường cho bị hại bà Huỳnh Thị Ngọc Q 28.289.500 đồng (hai mươi tám triệu, hai trăm tám mươi chín nghìn năm trăm đồng).

Riêng bị hại ông Hồ Kim Đ, ông Bùi Văn Ch không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền còn phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Án phí dân sự sơ thẩm 02 bị cáo không phải nộp.

Án sơ thẩm xử công khai; báo cho bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị cáo; người bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Sỹ